TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐĂK NÔNG

Số: 46/2017/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuy Đức, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Nh, sinh năm 1983;

Bị đơn: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Bon Bu Brăng 1A, xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 201

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị N và anh Hồ Văn N;

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị N và anh Hồ Văn N đều đồng ý thuận tình ly hôn;

* Về con chung: Giao 02 cháu là cháu Hồ Văn Thế A, sinh ngày 23/9/2002 và cháu Hồ Thị Quỳnh N, sinh ngày 29/7/2008 cho anh Hồ Văn N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Chị N không trực tiếp nuôi con chung nhưng chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Các đương sự đều trình bày không nợ nần ai nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí: Chị Phùng Thị N tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0004955 ngày 24/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk nông; Trả lại cho chị N số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- UBND xã Ea Hu.
(Krông Ana- Đăk Lăk);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC
Thẩm phán

Phạm Văn Quân